

Số: 37/2026/QĐST- HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trịnh Kim Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp M, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp M, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi ở hiện nay: Ấp R, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Kim Đ và ông Nguyễn Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Trịnh Kim Đ và ông Nguyễn Hoàng A thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Nguyễn Thị Thúy H có nguyện vọng sống với bà Trịnh Kim Đ. Bà Trịnh Kim Đ và ông Nguyễn Hoàng A thống nhất khi ly hôn ông Nguyễn

Hoàng A đồng ý giao con chung tên Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 24/7/2008 cho bà Trịnh Kim Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng bà Trịnh Kim Đ không yêu cầu ông Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 24/7/2008 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Bà Trịnh Kim Đ và ông Nguyễn Hoàng A thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trịnh Kim Đ và ông Nguyễn Hoàng A khai không có nợ chung, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Trịnh Kim Đ tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002610 ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Trịnh Kim Đ được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã P, tỉnh Vĩnh Long;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chí Công